

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 09- 3- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chủ

2. Bà Trần Thị Nơi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương- Kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/HSST- QĐXX ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Hồng Th, sinh ngày 02/02/1982 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; con ông Phạm Đình Ng, sinh năm 1947 và bà Trần Thị Ch, sinh năm 1954; chồng là: Anh Nguyễn Lâm T, sinh năm 1972; con: có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị T, sinh năm 1935 (đã chết)

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại (đều là con bà T):*

+ Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Thôn B, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình

- + Anh Nguyễn Duy Th2, sinh năm 1962
- + Anh Nguyễn Duy Th3, sinh năm 1966
- + Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968
- + Anh Nguyễn Duy T2, sinh năm 1971

Đều cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(Chị Th1, anh Th2, chị T1, anh T2 đều ủy quyền cho anh Nguyễn Duy Th2 tham gia tố tụng)

- *Người làm chứng:*

- + Anh Vũ Minh H, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình

- + Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình

- + Ông Lê Anh Th4, sinh năm 1955
- + Ông Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1957
- + Ông Nghiêm Đình B, sinh năm 1954
- + Anh Đặng Văn Th5, sinh năm 1991

Đều cư trú: Khu Đồng Tu 1, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(Người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tho các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 28/8/2020, Phạm Hồng Th không có giấy phép lái xe Tho quy định nhưng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 43N1- 2023 đi từ nhà Tho đường quốc lộ 39A đến Công ty HNJ có địa chỉ tại khu Đồng Tu 2, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để làm việc. Khoảng 06 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến km 56+ 360m đường quốc lộ 39A thuộc địa phận khu Đồng Tu 2, thị trấn Hưng Hà, là đoạn đường trong khu vực đông dân cư, có đặt biển báo “Bắt đầu khu đông dân cư”- ký hiệu số R.420 tại km 55+ 350m và biển báo “Hết khu đông dân cư” ký hiệu số R.421 tại km 60+ 123m Tho hướng từ xã Minh Khai đi cầu Đồng Tu, thị trấn Hưng Hà. Th phát hiện phía trước bên phải Tho chiều đi có xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-118.65 đỗ sát lề đường nhưng Th vẫn tiếp tục điều khiển xe di chuyển sang làn đường bên trái của xe ô tô tải đang đỗ. Khi đi đến gần ngang phần đầu xe ô tô tải, Th phát hiện thấy bà Phạm Thị T đang đi bộ đối diện với chiều đi của Th và đang chuyển hướng sang đường Tho hướng từ phải qua trái. Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô bên trái do Th điều khiển đã va chạm vào phần vai bên trái của bà T làm bà T ngã ra đường bị

thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, đến 07 giờ 40 phút cùng ngày thì bà T chết.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1982/PY/PC09 ngày 03/9/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của bà Phạm Thị T: Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm, chảy máu não. Gãy xương đùi trái. Nạn nhân Phạm Thị T chết do chấn thương sọ não.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSHH ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Phạm Hồng Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Tho quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 54, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hồng Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm Tho quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 06 giờ 50 phút, ngày 28/8/2020 tại km 56+ 360m đường quốc lộ 39A thuộc địa phận khu Đồng Tu 2, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, là đoạn đường trong khu vực đông dân cư, có đặt biển báo “Bắt đầu

khu đông dân cư” và biển báo “Hết khu đông dân cư”, Phạm Hồng Th không có giấy phép lái xe Tho quy định nhưng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 43N1- 2023, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô bên trái do Th điều khiển đã đâm vào phần vai trái bà Phạm Thị T làm bà T ngã ra đường và chết do chấn thương sọ não.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; bản kết luận giám định pháp y tử thi; lời khai của người làm chứng và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Phạm Hồng Th đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1,2,5,6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Hồng Th đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Tho quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe Tho quy định;

...

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ qua đường đã gây tai nạn làm chết người của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ. Chính vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo và đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Bởi bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; đại diện hợp pháp cho bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm

hình sự cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi khi đi bộ qua đường không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Tho quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là phụ nữ nhưng là lao động chính trong gia đình (chồng bị cáo không có công việc ổn định) và đang nuôi ba con ăn học; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân, do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung, Tho quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của bị cáo do lỗi vô ý nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thống nhất thỏa thuận việc bị cáo bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường do tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã trả lại cho anh Nguyễn Lâm Tới (là chồng bị cáo) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 43N1- 2023 và 01 đăng ký xe mô tô. Do đó, về xử lý vật chứng không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm Tho quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Hồng Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Th 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hồng Th cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện Theo quy định Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Phạm Hồng Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng

